

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH PHÚ THỌ

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2022/HS-ST

===== \* & \* =====

Ngày: 26/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa Bà: Cao Thị Đào.

Các hội thẩm nhân dân: 1- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

2- Bà Nguyễn Thị Tuyết

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

**- Đại diện VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Đỗ Văn K, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1986 tại Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú + chỗ ở hiện nay: Khu 7, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Vợ: Hán Thị P, sinh năm 1990 (đã ly hôn) ; con : có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 08/2009/HSST ngày 26/02/2009 của Tòa án nhân dân huyện P xử phạt Đỗ Văn K 08 tháng 24 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 18 ngày về tội ‘Chống người thi hành công vụ’. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/01/2022 đến nay. Hiện đang tại ngoại tại xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ; (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hán Thị P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 07 giờ ngày 27/12/2021, Đỗ Văn K - Sinh năm 1986; Trú tại Khu 7, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION BKS 19N1-236.15 (Xe của chị Hán Thị P - Sinh năm: 1990; Trú tại khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, cho K mượn) đi từ nhà ở đến địa bàn phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, K không quen biết và hỏi mua ma túy (Heroine), người này đồng ý. K trả cho người đàn ông 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), người này đưa lại cho K 01 gói ma túy có đặc điểm được gói trong giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, K cầm gói ma túy và đi về. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, K đến nhà Lê Hùng S; Sinh năm: 1977, trú tại khu 10, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ chơi. Tại đây K lấy một ít ma túy (Heroine) rồi cùng Sơn sử dụng, số ma túy còn lại K gói lại và cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi sử dụng ma túy xong K ra về. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu 10, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ khoảng 10 giờ 20 phút, thì bị tổ công tác Công an huyện P kiểm tra, K tự nguyện giao nộp 01 gói giấy nhỏ và khai nhận là ma túy (Loại heroine) của K mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng; 01 xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh, lắp sim số 0971.107.843; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION mang BKS 19N1-236.15, số máy JF86E2019203, số khung 5835JY019130.

Ngày 27/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định số chất bột cục màu trắng được gói trong giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng thu giữ của Đỗ Văn K. Tại bản kết luận giám định số 55/KLGĐ ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Chất bột cục màu trắng chứa trong một gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0.145 gam, loại heroine.*"

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-VT ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Đỗ Văn K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

*Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ 05 ngày tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến ngày 01/01/2022.

*Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.*

*Về xử lý vật chứng của vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.*

*Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/12/2021 tại đoạn đường bê tông thuộc khu 10 thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Đỗ Văn K, sinh năm 1986, trú tại xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ có hành tàng trữ trái 0,145 gam ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Văn K đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”:*

...

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine,....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.*

Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm

pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

- *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[3] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:*

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số 55/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả bên trong có 0,077 gam chất bột cục màu trắng.

- Đối với 01 xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng cơ quan điều tra thu của K không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh lắp sim số 0971.107.843 cơ quan điều tra thu của K không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho K là phù hợp nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION mang BKS 19N1- 236.15 số máy JF86E2019203, số khung 5835JY019130 của chị Hán Thị P, K mượn xe của chị P để đi chơi, chị P không biết K sử dụng để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là hợp pháp.

- Đối với Lê Hùng Sơn là người K khai đã sử dụng ma túy cùng với K vào ngày 27/12/2021 tại nhà Sơn, nhưng Sơn không thừa nhận. Ngoài lời khai của K không có tài liệu nào khác chứng minh, nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý Sơn về hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy và không có căn cứ để xử lý K về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người nam giới đã bán gói ma túy heroin cho K, do K không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của K ra không có tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

*[4] Về án phí*: Bị cáo Đỗ Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ 05 ngày tạm giữ (từ ngày 27/12/2021 đến ngày 01/01/2022).

*\* Về hình phạt bổ sung:* Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng vụ án:

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại cho chị Hán Thị P 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION mang BKS 19N1- 236.15 số máy JF86E2019203, số khung 5835JY019130 theo biên bản trả lại tài sản ngày 28/3/2022.

- Tịch thu tiêu hủy của Đỗ Văn K: 0,077 gam chất bột cục màu trắng còn lại sau giám định được đựng trong 01 bì niêm phong có số 55/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ; 01 xi lanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh lấp sim số 0971.107.843 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND H.Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã A, H.Phù Ninh, T.Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Đào**